

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Bá Chương

2/ Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 523/2023/TLST-HS ngày 24/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 573/QĐXXST-HS ngày 14/12/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Đ; sinh năm 1996; CCCD: 040096026772; Nơi sinh: Nghệ An; Thường trú: xóm Q, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Tạm trú: 7/6/9 Khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy N và bà Vy Thị L; Tiền án: 01 theo Bản án số 05/2019/HSST ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 54 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” chấp hành xong ngày 28/6/2022, đã đóng án phí; Tiền sự: không; Tạm giam, tạm giữ từ ngày 19/8/2023. Có mặt.

Người bị hại:

- Chị Nguyễn Thị Thúy P, sinh năm 2003

Địa chỉ: KTX Khu B, Đại học Q, phường Đ, thành phố D, Tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lương Văn T

Địa chỉ: 3 X, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/8/2023, Nguyễn Duy Đ và người thanh niên tên H (chưa rõ lai lịch) rủ nhau đi trộm xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/8/2023, H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu đen (không rõ biển số) chở Đ vòng quanh khu vực chợ H1, phường H, thành phố T để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi đi đến trước nhà số F Đường D, tổ dân phố E, khu phố H, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì H phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda PCX biển số 59L1-28793 màu trắng, nâu, đen của chị Nguyễn Thị Thúy P dựng trước cửa không có người trông coi, H lấy một đoạn phá khóa đưa cho Đ để đi đến chiếc xe thực hiện hành vi bẻ khóa, còn H điều khiển xe mô tô của mình đứng canh giới ở hẻm cách đó khoảng 10 mét. Sau khi bẻ được khóa xe, Đ ngồi lên xe nổ máy điều khiển xe quay đầu chạy tới địa điểm đã hẹn trước với H là trước cổng chợ L1, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương để chờ người đến tiêu thụ. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, chị P mở định vị gắn trên xe bị mất trộm thì phát hiện xe đang ở khu vực chợ L1 (thuộc phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương). Chị P đến Công an phường H trình báo, sau đó Công an phường H phối hợp cùng Công an phường B, tỉnh Bình Dương bắt giữ được Nguyễn Duy Đ cùng 01 xe mô tô hiệu Honda PCX biển số 59L1-28793 màu trắng, nâu, đen. Công an phường B đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Công an phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 322-KV3/KLĐG-HĐĐGTS ngày 23/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda PCX biển số 59L1-28793, trị giá 24.333.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T, Nguyễn Duy Đ khai nhận hành vi phạm tội như trên phù hợp với lời khai của người bị hại và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ:

- + 01 (một) quần dài màu đen.
- + 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen.
- + 01 (một) đôi dép xanh

- + 01 (một) đồng hồ mặt màu trắng,
- + 01 (một) điện thoại Iphone 11 màu xanh ngọc số IMEI 359676580817850
- 01 USB chứa dữ liệu điện tử được trích xuất từ camera an ninh tại hiện trường.
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda PCX biển số 59L1-28793 màu trắng, nâu, đen do ông Lương Văn T đứng tên sở hữu, ông T cho con dâu là chị Nguyễn Thị Thúy P nhưng không làm thủ tục sang tên, ngày 29/8/2023 Cơ qua Điều tra đã trả lại cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 484/CT – VKS ngày 21/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Đ về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “*Trộm cắp tài sản*” đồng thời đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng; Trả lại cho bị cáo đồng hồ và điện thoại không có liên quan đến hành vi phạm tội và xử lý án phí theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/8/2023, trước nhà số F Đường D, tổ dân phố E, khu phố H, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyễn Duy Đ

cùng người thanh niên tên H (không rõ lai lịch) lén lút trộm 01 xe mô tô hiệu Honda PCX biển số 59L1-28793 màu trắng, nâu, đen trị giá 24.333.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thúy P thì bị phát hiện bắt giữ nên đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Đối với người thanh tên H (không rõ lai lịch) Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố T tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích theo Bản án số 05/2019/HSST ngày 23/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 54 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Như vậy, bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp: “*Tái phạm*” nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình tố tụng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, nên cần giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Lưu kèm theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu camera an ninh;
- Tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng;
- Trả lại cho bị cáo đồng hồ và điện thoại không có liên quan đến hành vi phạm tội;
- Bị hại đã được nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên được ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Đ phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/8/2023.

2- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) quần dài màu đen, 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen, 01 (một) đôi dép xanh;

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) đồng hồ mặt màu trắng; 01 (một) điện thoại Iphone 11 màu xanh ngọc, số IMEI 359676580817850;

- Lưu kèm theo hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu điện tử được trích xuất từ camera an ninh tại hiện trường;

(Theo phiếu nhập kho số NK24/058C ngày 27/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3- Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Dương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;

TOÀ

- Sở Tư pháp TP . HCM;

- VKSND TP . Hồ Chí Minh;

- VKSND TP . Thủ Đức;

- Cơ quan CSĐT Công an TP . Thủ Đức;

- Nhà tạm giữ Công an TP . Thủ Đức;

- Cơ quan THA.HS Công an TP . Thủ Đức;

- Chi cục THA.DS thành phố Thủ Đức;

- Người tham gia tố tụng;

- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN**

Đinh Khắc Hưng

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

THẨM PHÁN

